

Bản án số: 134 /2018/HSST

Ngày 14/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: ông Đỗ Như Vũ; Bà Cao Thị Cúc

. - ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hạp Thị Thu Thủy, Thư ký Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh tham gia phiên toà:***
Ông Nguyễn Xuân Trường, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 14/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132 /2018/HSST ngày 30/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh năm 1982

ĐKKHKT: Khu P, phường V, Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn B (đã chết); Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Vợ: Tạ Thị V; sinh năm 1983; Con: có 01 con, sinh năm 2003.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 177A/2013/HSST ngày 16/9/2013, Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 30 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 21/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù. Chưa chấp hành hình phạt bổ sung của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1980
Cư trú tại: Khu 1, phường T, thành phố B (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980
Cư trú tại: Khu C, phường V, thành phố B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, với nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 13/12/2017, tại khu 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường T, thành phố B bắt quả tang Vũ Văn C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1980, trú tại: Khu 1, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại tay phải của P 01 gói bọc ngoài bằng nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng,
- Thu tại túi quần phía sau bên phải của C 500.000đ Trong đó có 300.000đ là tiền bán ma túy cho P và 200.000đ là tiền T nhờ C đi mua ma túy cho T)

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng gửi đi giám định. Ngày 13/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng đã thu được.

Tại bản kết luận giám định số 44/KLGD-PC54 ngày 13/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu tại tay phải của P có trọng lượng 0,0790g; là ma túy; Loại ma túy; Chất Methamphetamine;

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của C tại khu P, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 46/KLGD-PC54 ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu tại nhà C có trọng lượng 6,520g không phải là chất ma túy.

Cáo trạng số 49/CTr - VKS ngày 30/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Vũ Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại cơ quan điều tra Vũ Văn C, Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 13/12/2017, C đang đi làm thì P gọi điện cho C hỏi C có ma túy đá không thì bán cho P 300.000đ. C đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 99F2 – 4134 đi đến khu vực đồi Búp Lê thuộc phường T, thành phố B gặp một thanh niên tên là H, C hỏi mua ma túy, H đồng ý. C đưa cho H

200.000đ, H đưa cho C 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. C hiểu đó là ma túy, C cầm và điều khiển xe đến khu vực sân nhà nghỉ Dạ Hương ở khu 2, phường T, thành phố B gặp P, P đưa cho C 300.000đ. C cầm tiền và đưa lại cho P gói ma túy. Ngay lúc đó, Nguyễn Văn T đứng cạnh P đưa cho C 200.000đ và nói “ Ông đi mua hộ tôi 200.000đ ma túy ngựa”. C cầm 200.000đ của Thành và 300.000đ của P đút vào túi quần thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn C cũng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194, Điều 33, Điểm g, Khoản 1, Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, xử phạt:

Vũ Văn C từ 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017

Áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 44 và kết luận giám định số 46 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 500.000đ .

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người liên quan và phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu được. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 40 ngày 13/12/2017, tại khu 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh bị cáo Vũ Văn C có hành vi bán trái phép 0,0790g; Là ma túy; Loại ma túy: chất Methamphetamin cho Nguyễn Tuấn P.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép các chất ma túy, phạm vào Khoản 1, Điều 194 BLHS năm 1999.

Bởi vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định khởi tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố

bị cáo theo Khoản 1, Điều 194 BLHS và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù là phù hợp với pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án nH bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Lần phạm tội này bị coi là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS 1999. Như vậy, bị cáo là đối tượng khó giáo dục cải tạo, coi thường pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Song, xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999. Bởi vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hình phạt bổ sung của bản án số 177A/2013/HSST ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố B, bị cáo chưa chấp hành. Do vậy, lần này không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nữa.

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định theo kết luận số 44/KLGĐMT – PC54 và mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận số 46/KLGĐMT – PC54 cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo sử dụng để liên lạc việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Số tiền 300.000đ thu của bị cáo là tiền bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 200.000đ Thành nhờ bị cáo mua ma túy, mặc dù bị cáo chưa mua nH mục đích của Thành là mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy Wawe màu xanh BKS 99F2 – 4134 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Soi, anh Soi đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với Nguyễn Tuấn P là người mua ma túy của C, hiện nay vắng mặt tại địa P. Khi nào bắt được, cơ quan điều tra Công an thành phố B xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T là người nhờ C mua hộ 200.000đ tiền ma túy nH C chưa kịp mua thì bị bắt giữ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự . Do vậy, Công an không xử lý đối với Thành là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn Soi là người cho bị cáo mượn chiếc xe máy Wawe màu xanh BKS 99F2 – 4134 nH anh Soi không biết bị cáo mượn để đi mua bán ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý với anh Soi là phù hợp.

Đối với người đàn ông bị cáo khai tên là H bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết địa chỉ cụ thể. Bởi vậy, cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS 1999; Khoản 1, Khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Vũ Văn C 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ 13/12/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 14/5/2018 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 44/KLGĐMT- PC54 ngày 13/12/2017 và kết luận giám định số 46/KLGĐMT- PC54 ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 500.000đ.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh